

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 212/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 08 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022; Về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị C – sinh năm 1986

HKTT: thôn X, xã Y, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội;

- Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1986

HKTT: thôn V, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;

Cùng trú tại: ngõ 3, tổ 1, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tình cảm: chị Nguyễn Thị C kết hôn với anh Nguyễn Văn H, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam ngày 14/10/2008, anh chị lấy nhau do tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên hay xảy ra bất hòa, cả hai đã cố gắng dàn xếp và được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình hình không cải thiện được. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Nay cả hai xác định tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, cùng đề nghị Tòa án quận Hà Đông công nhận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn H, xác nhận vợ chồng có 02 con chung khỏe A. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận và theo nguyện vọng của con, chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Quỳnh An, sinh ngày 08/12/2013. Anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 16/4/2009, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Văn H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C với anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn H, xác nhận vợ chồng có 02 con chung khỏe A. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận và theo nguyện vọng của con, chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Quỳnh L, sinh ngày 08/12/2013. Anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 16/4/2009, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Văn H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009836 ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hiền